TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 564/2019/QĐST-HNGĐ	*B, Ngày 15 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 594/2019/TLST- VHNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Đặng Thị Thúy H, sinh năm 1982. Có hộ khẩu thường trú và ở tại: 12 ngách 21 ngõ 285 phố Đ, phường L, quận B, thành phố H.

- Anh Trần Viết H, sinh năm 1981. Có hộ khẩu thường trú và nơi ở tại : số 44 hẻm 254/62/2 đường B, phường C, quận B, thành phố H.

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, Điều 397của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 54, 55, 57, 59 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Chị Đặng Thị Thúy H và anh Trần Viết H kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 27/01/2016 tại Ủy ban nhân dân phường C, quận B, thành phố H.(Giấy chứng nhận kết hôn số 10), đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Đặng Thị Thúy H** và anh **Trần Viết H** thống nhất thuận tình ly hôn.

2.**Về con chung**: Anh chị không có con chung, con nuôi hay con riêng nào khác và không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

3. **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

4. **Về các khoản vay nợ:** Anh chị xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét. Nợ riêng của ai thì người đó tự trả.

II. Về lệ phí: Chị Đặng Thị Thúy H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005933 ngày 06 tháng 11 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Uỷ ban nhân dân phường C, quận B, thành phố H.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương